

MỘT SỐ YẾU TỐ TÂM LÝ CHỦ QUAN ẢNH HƯỞNG ĐẾN SỰ HÌNH THÀNH KỸ NĂNG GIẢI QUYẾT TÌNH HUỐNG SỰ PHẠM CỦA SINH VIÊN ĐẠI HỌC HẢI PHÒNG

Đoàn Minh Ty

Đại học Hải Phòng.

Trong hoạt động sự phạm, kỹ năng giải quyết linh hoạt, khéo léo các tình huống sự phạm (THSP) là cơ sở để đánh giá năng lực sự phạm và khả năng thích ứng đối với hoạt động nghề nghiệp của người giáo viên (GV). Kỹ năng giải quyết THSP thể hiện phẩm chất nhân cách của người GV và là yêu cầu không thể thiếu trong cấu trúc năng lực sự phạm của họ.

Kỹ năng giải quyết THSP chịu ảnh hưởng bởi nhiều yếu tố, trong đó có yếu tố chủ quan và yếu tố khách quan. Đã có nhiều công trình nghiên cứu về kỹ năng giải quyết THSP, song chưa có công trình nghiên cứu một cách có hệ thống về các yếu tố nói chung và các yếu tố tâm lý nói riêng, ảnh hưởng đến quá trình hình thành yếu tố tâm lý này.

Trong bài viết này, chúng tôi sẽ giới thiệu kết quả khảo sát về ý kiến đánh giá sự ảnh hưởng của các yếu tố tâm lý cá nhân đến sự hình thành kỹ năng giải quyết THSP của sinh viên (SV) Trường Đại học Hải Phòng.

Nghiên cứu được tiến hành bằng phương pháp điều tra bảng hỏi trên 195 SV hệ Đại học sự phạm và 30 giảng viên phụ trách rèn luyện nghiệp vụ sự phạm của Trường Đại học Hải Phòng.

1. Những yếu tố tâm lý cá nhân ảnh hưởng đến sự hình thành kỹ năng giải quyết THSP của SV Đại học Hải Phòng

Như đã trình bày ở trên, kỹ năng giải quyết THSP có vai trò rất quan trọng đối với hoạt động sự phạm, vì vậy, cần phải trang bị cho SV kỹ năng đó ngay từ khi các em còn ngồi trên ghế nhà trường sự phạm. Việc hình thành kỹ

năng giải quyết THSP đòi hỏi sự quan tâm của tất cả các lực lượng tham gia giáo dục và đào tạo SV. Song, sự cố gắng, nỗ lực của chính SV là điều kiện quan trọng hơn cả. Bởi vì, các yếu tố tâm lý của SV là yếu tố ảnh hưởng trực tiếp và quyết định đến kết quả và chất lượng kỹ năng giải quyết THSP của họ.

Khảo sát ý kiến của GV và SV về các yếu tố ảnh hưởng đến sự hình thành kỹ năng giải quyết THSP đã chỉ ra những yếu tố tâm lý cá nhân có liên quan như sau:

- Vốn tri thức hiểu biết về tâm lý học, giáo dục học, giao tiếp sư phạm và các môn học có liên quan.
- Động cơ chọn nghề.
- Hứng thú tham gia giải quyết các THSP trong các giờ rèn luyện nghiệp vụ sư phạm (NVSP).
- Nhu cầu hình thành kỹ năng giải quyết THSP.
- Khả năng tư duy linh hoạt, nhạy bén.
- Óc tưởng tượng sư phạm.
- Luôn làm chủ trạng thái xúc cảm của mình.
- Sự bình tĩnh, tự tin.
- Tự giác, tích cực, chủ động trong việc hình thành kỹ năng giải quyết THSP.
- Ý chí vượt khó khăn trong luyện tập và học tập.
- Khả năng tự kiểm tra đánh giá và khả năng tự điều khiển, điều chỉnh.
- Khả năng cố gắng vươn lên để tự khẳng định mình.
- Khả năng diễn đạt ngôn ngữ.
- Lòng yêu nghề, mến trẻ.
- Năng lực học tập các môn khoa học chuyên ngành.

Như vậy, theo ý kiến của GV và SV ĐH Hải Phòng, có 15 yếu tố chủ quan được xem là những yếu tố có ảnh hưởng đến kỹ năng giải quyết THSP.

2. Mức độ ảnh hưởng của các yếu tố tâm lý đến sự hình thành kỹ năng giải quyết THSP

Tim hiểu đánh giá của khách thể về sự ảnh hưởng của các yếu tố khác nhau đến kỹ năng giải quyết THSP cho thấy, các yếu tố này có ảnh hưởng với các mức độ khác nhau đến kỹ năng mà chúng ta đang quan tâm.

STT	Các yếu tố chủ quan	Sinh viên			Giáo viên			Chung		
		Tần số	\bar{X}	Thứ bậc	Tần số	\bar{X}	Thứ bậc	Tần số	\bar{X}	Thứ bậc
1	Vốn tri thức hiểu biết về TLH, GDH, giao tiếp sư phạm và các môn học có liên quan	185	1,95	2	30	2,00	1	215	1,96	1
2	Động cơ chọn nghề	167	1,86	8	25	1,83	11	178	1,79	8
3	Hứng thú tham gia giải quyết các THSP trong các giờ rèn luyện NVSP	170	1,87	6	28	1,93	4	198	1,88	4
4	Nhu cầu hình thành kỹ năng giải quyết THSP	161	1,83	9	28	1,93	4	189	1,84	6
5	Khả năng tư duy linh hoạt, nhạy bén	188	1,96	1	29	1,97	2	217	1,96	1
6	Óc tưởng tượng sư phạm	110	1,56	14	25	1,83	11	135	1,6	11
7	Luôn làm chủ trạng thái xúc cảm của mình	179	1,92	4	27	1,90	8	206	1,92	3
8	Sự bình tĩnh, tự tin	179	1,92	4	27	1,90	8	206	1,92	3
9	Tự giác, tích cực, chủ động trong việc hình thành kỹ năng giải quyết THSP	185	1,95	2	29	1,97	2	214	1,95	2
10	Ý chí vượt khó khăn trong luyện tập và học tập	152	1,78	10	28	1,93	4	180	1,80	7
11	Khả năng tự kiểm tra đánh giá và khả năng tự điều khiển, điều chỉnh	170	1,87	6	26	1,87	10	196	1,87	5
12	Khả năng cố gắng vươn lên để tự khẳng định mình	120	1,62	12	24	1,80	13	144	1,64	10
13	Khả năng diễn đạt ngôn ngữ	112	1,57	13	20	1,67	15	132	1,58	12
14	Lòng yêu nghề, mến trẻ	100	1,51	15	28	1,93	4	128	1,57	13
15	Năng lực học tập các môn khoa học chuyên ngành	152	1,78	10	24	1,80	13	176	1,78	9

Phân tích bảng số liệu cho thấy, một số yếu tố có kết quả đánh giá chung cũng như theo từng nhóm khách thể rất cao. Đó là: Vốn hiểu biết về tâm lý học, giáo dục học, giao tiếp sư phạm và các môn học có liên quan ($\bar{X}c = 1,96$, $\bar{X}sv =$

1,95 và $\bar{X}_{gv} = 2,00$), khả năng tư duy linh hoạt, nhạy bén ($\bar{X}_c = 1,96$, $\bar{X}_{sv} = 1,96$ và $\bar{X}_{gv} = 1,97$), tự giác, tích cực, chủ động để hình thành kỹ năng giải quyết tình huống sư phạm ($\bar{X}_c = 1,95$, $\bar{X}_{sv} = 1,95$, $\bar{X}_{gv} = 1,97$), bình tĩnh, tự tin ($\bar{X}_c = 1,92$, $\bar{X}_{sv} = 1,92$ và $\bar{X}_{gv} = 1,90$) và luôn làm chủ trạng thái xúc cảm của mình.

Như vậy, có sự tương đối thống nhất giữa ý kiến đánh giá của hai nhóm khách thể (GV và SV về các yếu tố chủ quan có vai trò quan trọng đối với sự hình thành kỹ năng giải quyết THSP. Theo họ, vốn hiểu biết về tâm lý học, giáo dục học, giao tiếp sư phạm và các môn học có liên quan và khả năng tư duy linh hoạt, nhạy bén là những yếu tố làm cơ sở cho quá trình hình thành kỹ năng giải quyết THSP, nếu những yếu tố này thiếu hoặc yếu thì việc hình thành kỹ năng giải quyết THSP sẽ khó khăn và hiệu quả không cao.

Ngoài ra, GV và SV đều nhận thấy rằng: những THSP nảy sinh, đòi hỏi giải quyết trong thời gian ngắn, cho nên cần tư duy phải nhanh, linh hoạt. Đồng thời, GV không được nóng giận, xúc phạm đến nhân cách học sinh, có thể làm mất đi tính mẫu mực sư phạm của họ. Họ cũng cho rằng, nếu không có hứng thú và say mê khi giải quyết các THSP thì kết quả sẽ không cao. Thực tế cho thấy, những SV có nhu cầu, hứng thú trong việc hình thành kỹ năng giải quyết THSP là những SV say sưa với nghề nghiệp, luôn có ý thức phấn đấu vươn lên và luôn có ý thức tự khẳng định mình.

Trái lại, một số yếu tố không được đánh giá cao như: lòng yêu nghề, mến trẻ ($\bar{X} = 1,57$); khả năng diễn đạt ngôn ngữ ($\bar{X} = 1,58$), óc tưởng tượng sư phạm ($\bar{X} = 1,60$). Nhưng khi xem xét kết quả này trong từng nhóm khách thể, chúng tôi thấy đối với một vài yếu tố có sự khác biệt đáng kể. Cụ thể: “lòng yêu nghề, mến trẻ” được sinh viên đánh giá thấp ($\bar{X} = 1,51$), nhưng lại được giáo viên đánh giá khá cao ($\bar{X} = 1,93$). Theo chúng tôi, sở dĩ có sự khác biệt đó là vì: SV được điều tra là những SV đang học học kỳ II của khóa học, sự hiểu biết của họ về khái niệm lòng yêu nghề, yêu trẻ còn hạn chế. Theo quan niệm của SV, đã vào nghề, thì tất yếu phải giải quyết các THSP nảy sinh, lòng yêu nghề, yêu trẻ không ảnh hưởng nhiều đến quá trình này. Tuy vậy, theo kinh nghiệm của GV - những người đã hoạt động trong nghề cho thấy, lòng yêu nghề, yêu trẻ là yếu tố quan trọng, gắn kết với nghề dạy học, giúp họ thành công trong hoạt động dạy học. Vì vậy, chúng tôi cho rằng, cần tiếp tục giáo dục lòng yêu nghề, yêu trẻ cho SV.

Ngoài ra, quan sát bảng kết quả cho thấy, có sự chênh lệch rõ rệt trong ý kiến của GV và SV về ý chí vượt khó khăn trong học tập (yếu tố này được SV xếp thứ 10 với $\bar{X} = 1,78$), trong khi đó GV - xếp thứ tư với $\bar{X} = 1,93$). Sự chênh

lệch này chủ yếu là do sự khác biệt trong vốn sống và kinh nghiệm nghề nghiệp của hai nhóm khách thể.

Tóm lại, có 15 yếu tố chủ quan có ảnh hưởng đến sự hình thành kỹ năng giải quyết THSP. Trong đó, có một số yếu tố có vai trò quan trọng và một số ít quan trọng hơn. Kết quả này có ý nghĩa nhất định trong việc hình thành kỹ năng giải quyết THSP cho SV ĐH Hải Phòng nói riêng và SV các trường ĐH sư phạm nói chung.